

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19-9-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Trương Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh Nh, sinh năm: 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực 3, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Chị Lê Tuyết Ng, sinh năm: 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực 3, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Nh trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Năm 1995, anh Nguyễn Thanh Nh và chị Lê Tuyết Ng tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LM, huyện LM, tỉnh Hậu Giang vào ngày 11/5/2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm

sống, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh Nh và chị Ng đã ly thân từ năm 2020 đến nay.

Về con chung: Anh Nh và chị Ng có 01 con chung Nguyễn thị Thu G (giới tính nữ), sinh ngày 09/9/1996. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Anh Nh và chị Ng tự thỏa thuận chưa yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Tuyết Ng có lời trình bày: Chị Ng thống nhất lời trình bày của anh Nh về ngày tháng năm đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Chị Ng và anh Nh không phát sinh nguyên nhân mâu thuẫn, chị Ng còn thương anh Nh nên không đồng ý ly hôn và có yêu cầu được đoàn tụ gia đình. Về con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Anh Nh và chị Ng tự thỏa thuận chưa yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Nh. Anh Nguyễn Thanh Nh được ly hôn với bị đơn chị Lê Tuyết Ng. Về con chung đã trưởng thành nên không xem xét. Về tài sản chung: Anh Nh và chị Ng tự thỏa thuận chưa yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã LM nên Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Nh và chị Lê Tuyết Ng tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LM, huyện LM (nay là

phường TA, thị xã LM), tỉnh Hậu Giang vào ngày 11/5/2007 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thanh Nh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng đến năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên anh Nh và chị Ng đã không còn sống chung từ đó cho đến nay. Anh Nh yêu cầu được ly hôn với chị Ng nhưng chị Ng không đồng ý ly hôn và có yêu cầu đoàn tụ gia đình. Xét thấy, anh Nh và chị Ng có thời gian không còn sống chung kéo dài từ năm 2020 đến nay những vẫn không hàn gắn được. Tại phiên tòa anh Nh cương quyết ly hôn, từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Thanh Nh.

[2.3] Về con chung: Anh Nh và chị Ng có 01 con chung Nguyễn Thị Thu G (giới tính nữ), sinh ngày 09/9/1996. Con chung đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Anh Nh và chị Ng chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Nh.

2. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Nh và chị Lê Tuyết Ng được ly hôn.

3. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét trong vụ án này.

4. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận chưa yêu cầu giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

5. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

6. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004334, lập ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Anh Nguyễn Thanh Nh đã nộp xong án phí.

7. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Chi cục THADS TX LM;
- UBND TT LM (nay là phường TA);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Châu Thanh Quyền